

# KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ MÔN LỊCH SỬ ĐẢNG THEO QUY TRÌNH ĐÀO TẠO MỚI

LÊ CHƯƠNG LƯƠNG  
*Bộ môn Mác-Lênin*

## 1. Đặt vấn đề

Kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của sinh viên là một khâu quan trọng trong quá trình giảng dạy, nhất là trong giai đoạn hiện nay đào tạo theo " Học chế tín chỉ ". Quá trình kiểm tra - đánh giá có liên hệ chặt chẽ với mục đích, nội dung và phương pháp giảng dạy. Nó là một quá trình gồm hai giai đoạn có liên quan mật thiết với nhau, tức là kiểm tra là để đánh giá và muốn đánh giá được chính xác thì phải dựa trên cơ sở của kiểm tra. Nhưng kiểm tra như thế nào để nó thực hiện được chức năng kích thích và phát huy được tính tích cực của người học, và lại giúp cho cả thầy lẫn trò điều chỉnh được hoạt động của mình nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Cho nên kiểm tra đánh giá cũng là một quá trình giáo dục sinh viên và là một nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường. Hơn nữa, ngoài việc đánh giá sự nắm vững kiến thức của sinh viên còn có chức năng chuẩn đoán việc học của họ và việc dạy của giáo viên. Từ đó, ta có thể phát hiện lệch lạc của sinh viên mà điều chỉnh cách dạy cho phù hợp.

## II. Nội dung nghiên cứu

### 1/ So sánh các phương pháp giảng dạy và kiểm tra cũ

Cũng như trên đã nói, kiểm tra - đánh giá có liên quan chặt chẽ với mục đích, nội dung và phương pháp giảng dạy - dạy như thế nào thì kiểm tra như thế, hay nói cách khác là mỗi phương pháp giảng dạy có cách kiểm tra tương ứng. Nếu trước đây ta dạy theo " phương pháp lấy hành động của giáo viên làm trung tâm " thì cách đánh giá lại khác. Vì phương pháp này lấy cực thầy làm Trung tâm, nhấn mạnh và đề cao vai trò của người Thầy và xem nhẹ mối quan hệ trực tiếp Trò - Trí Thức: Logic của phương pháp này là: Thầy biết, thầy nắm trí thức, trò phải học. Vai trò của thầy và trò được phân biệt rất rõ ràng, rành mạch. Hình như đây là phương pháp đơn giản nhất: trò không biết, cần phải học thì chẳng có gì đơn giản hơn là truyền đạt trực tiếp cho trò bằng những phương tiện thích hợp. Thầy là người khởi xướng và có trách nhiệm truyền đạt tri thức. Thầy là người trung gian, cần thiết giữa trò và tri thức.

Phương pháp này còn nhiều hạn chế, chỉ nêu cao vai trò của giáo viên là người duy nhất quyết định nội dung giáo dục; nội dung đó với sinh viên là những giáo điều, chân lý, hiển nhiên... phải thừa nhận và không được bàn cãi. Đặc trưng cơ bản, của phương pháp này là đề cao vai trò giáo viên: đặc quyền về tri thức và thể chế người lớn thuộc người thầy. Ngay như phương pháp thuyết giảng chẳng hạn, chính giáo viên là người đảm nhận cả trách nhiệm hay chức năng của nhóm:

- Giáo viên phụ trách về sản phẩm: Trên lớp học hay giảng đường, giáo viên tạo ra nội dung dưới hình thức bài giảng, thực hiện bài giảng trước mặt học sinh dù là với 10 hay với 100 sinh viên cũng vậy, thực chất sự can thiệp của thầy về cơ bản vẫn không thay đổi.

- Giáo viên phụ trách và quản lý, tức là tổ chức sự vận hành của nhóm Trong thời gian, tổ chức đó lại phụ thuộc và không gian, tổ chức đó lại phụ thuộc phần lớn vào phương thức can thiệp (bài giảng) của thầy.

- Sinh viên phải có khả năng nghe nhìn " thầy chép "

- Cuối cùng giáo viên là người điều chỉnh hoạt động: giám sát.

Có thể nói giáo viên nắm trong tay mình cả ba quyền:

- Quyền lập pháp, vì thầy quy định luật lệ và xác định hình mẫu;

- Quyền hành pháp, vì thầy tự mình kiểm tra việc thực hiện;



- Quyền tư pháp , vì thấy có quyền phạt những ai quấy rối công việc của thầy hoặc không phục tùng thầy.

- Hình như đó là phương pháp tiết kiệm nhất, nhanh chóng nhất, có năng suất lý thuyết cao nhất : truyền đạt được một số kiến thức tối đa trong một thời gian tối thiểu . Đó cũng là phương pháp an toàn nhất và dễ dàng nhất . Đó cũng là phương pháp lấy bản lĩnh của thầy làm cơ sở , mặt khác , mặt bị kích của nghề thuyết giảng này là vấn đề bản sản phẩm của mình, và người thầy giống như người diễn viên có thể diễn tốt hay xoàng , đầy sức sống hay uể oải ..., Sản phẩm của thầy ( bài giảng ) có thể hay hoặc buồn tẻ, tốt hay xấu. Tóm lại, đây là phương pháp có nhiều nhược điểm về mặt học tập của học sinh. Người ta quan tâm nhiều đến thầy dạy gì, thầy dạy như thế nào mà ít khi tự hỏi: trò học như thế nào? Trò có học không ? Người ta xác định khá đầy đủ các điều kiện dạy mà ít chú ý đến các điều kiện học. Và cuối cùng, càng thực hiện có hệ thống, phương pháp này càng có nguy cơ phát triển tính thụ động và lệ thuộc trong người học , học bằng hành động và sự trung gian của thầy chứ không phải bằng hành động của chính mình , không phải là tự chủ trong việc học .Theo phương pháp này thì kiểm tra - đánh giá theo cách thầy dạy gì thì kiểm tra như thế , không phát huy được sáng tạo của học sinh.

- Một phương pháp dạy học khác , đó là+” hệ phương pháp dạy học tích cực lấy người học làm trung tâm “

- Đặc trưng cơ bản của phương pháp này là : có 4 đặc trưng :

- Một là người học , chủ thể của hoạt động học, tự mình tìm ra kiến thức cùng với cách tìm ra kiến thức bằng hành động của chính mình . Tìm ra “cái chưa biết “ “ cái cần khám phá “ ,tập xử lý tình huống , giải quyết vấn đề để tự mình tìm ra kiến thức , chân lý cùng với cách xử lý tình huống , cách giải quyết vấn đề hay ta thường nói là “ học một biết 10” học để hành, hành để học”

- Hai là, người học tự thể hiện mình và hợp tác với bạn, học bạn, “ Học Thầy Không Tầy Học Bạn”.

- Ba là, nhà giáo chuyên gia về việc học – là người tổ chức và hướng dẫn quá trình kết hợp cá nhân hoá với xã hội hoá việc học của người học

- Bốn là người học tự kiểm tra , tự đánh giá , tự điều chỉnh .

Dạy theo cách này là ta đã làm được một điều kỳ diệu là tạo được con người khi vào đời là con người tự chủ, năng động và sáng tạo rất phù hợp với cơ chế thị trường...

Tổng hợp lại ta có thể làm bảng so sánh tóm tắt với những đặc trưng của hệ phương pháp dạy học tích cực và thụ động sau:

| Hệ phương pháp dạy-học thụ động                      | Hệ phương pháp dạy-học tích cực                                                                                              |
|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Lấy việc dạy làm trọng tâm                           | Lấy việc học làm trọng tâm                                                                                                   |
| 1- Thầy truyền đạt kiến thức. trò thụ động tiếp thu. | 1- Trò tự mình tìm ra kiến thức dưới sự hướng dẫn của thầy.                                                                  |
| 2- Thầy đọc thoại hay phát vấn                       | 2- Đối thoại trò - trò, trò , thầy , hợp tác xã, với bạn học bạn                                                             |
| 3- Thầy áp đặt kiến thức có sẵn trò nghe ghi nhớ     | 3- Thầy dẫn dắt... làm cho kiến thức trò tự tìm ra trở thành thực sự khoa học                                                |
| 4- Trò học thuộc lòng.                               | 4- Phát huy vốn học thuộc lòng cơ bản để học cách học ,cách làm , cách giải quyết vấn đề , cách sống và trưởng thành         |
| 5- Thầy đọc quyền đánh giá , cho điểm cố định        | 5- Tự đánh giá , tự sửa sai , điều chỉnh làm cơ sở để thầy cho điểm cơ động và đánh giá có tác dụng giáo dục đào tạo thật sự |

2/. Căn cải tiến phương pháp kiểm tra đánh giá  
2.1. Những hạn chế của phương pháp kiểm tra - đánh giá cũ.



+ Về tổ chức thi:

- Từ năm 1995 trở về trước, cũng như các môn trong tổ, môn Lịch sử Đảng cũng dùng hình thức thi nói. Cách thi này có ưu điểm là học sinh ít người bị thi lại. Thầy giáo cũng mất ít thời gian hơn so với thi viết (phải chấm bài - hai người chấm một bài). Nhưng lượng học sinh lại đông cho nên cũng có hạn chế, có buổi thi mỗi phòng phải hỏi đến 40 em.

- Từ năm học 1995-1996 đến nay: Thi viết

Ưu điểm: Nói chung chặt chẽ, nghiêm chỉnh. Nhưng do trình độ của người coi thi không đồng đều và ý thức của 1-2 người, khi coi thi còn vận dụng chưa đúng nội dung quy định của Bộ nên còn để cho sinh viên kêu ca. Hơn nữa, có khi thi không bảo đảm mỗi người một bàn cho nên còn khó quản lý sinh viên.

+ Về kiểm tra:

Trong quy chế của Bộ có quy định là mỗi học phần phải tổ chức kiểm tra và lấy điểm đó làm điều kiện xét duyệt điểm thi hết môn. Nhưng lại không lấy điểm kiểm tra cho nên làm như vậy là không kích thích được tính tích cực của học sinh, kiểm tra cho có lệ đạt là được không cần phải cố gắng. Vì lẽ đó phải cải tiến việc kiểm tra - đánh giá.

2.2 Cải cải tiến kiểm tra - đánh giá cho phù hợp với phương pháp mới

Để phát huy tính tích cực của học sinh thì việc kiểm tra - đánh giá cũng cần phải cải tiến.

Một là, về hệ thống câu hỏi.

Hiện nay theo ngân hàng đề thi do bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, có 39 câu hỏi. Chúng ta vẫn dùng những câu hỏi này để tra và thi. Dù sao thì vẫn không hợp lý lắm, vì có câu thì dễ và có câu rất khó trả lời. Cho nên để cho phù hợp và đảm bảo nâng cao tính khoa học nên bộ đề thi chỉ dùng làm nội dung những kiến thức chuẩn để sinh viên dựa vào đó mà ôn tập.

Câu hỏi thi thì sẽ do giáo viên của các trường dựa trên cơ sở kiến thức chuẩn đó mà soạn thảo cho phù hợp, kể cả kiểm tra. Không nên bắt buộc phải dùng nguyên si các câu hỏi đó. Nếu dùng nguyên si các câu hỏi ấy sẽ hạn chế đến sự linh hoạt, sáng tạo của sinh viên và trái với phương pháp dạy học tích cực.

Hai là, về tổ chức thi.

Trước đây việc tổ chức thi rất nghiêm túc, chặt chẽ, mỗi người một bàn. Nhưng gần đây, tôi thấy có khi vẫn phải ngồi đống, có khi mỗi bàn hai người hoặc hai bàn ba người. Đề thi cứ cho nghiêm túc, đánh giá chính xác tránh hiện tượng quay cốp tốt nhất là mỗi người một bàn.

3/ Kiến nghị

Trước hết, Nhà nước cần xuất bản bộ sách giáo khoa chuẩn về Lịch sử Đảng. Có sách chuẩn sẽ góp phần quan trọng tới việc đào tạo, làm cơ sở cho giáo viên giảng dạy và làm chỗ dựa tin cậy cho học sinh tự nghiên cứu. Sách giáo khoa hiện nay mới chỉ làm đúng một điều mà sách đã ghi là: "Đề cương bài giảng" thôi.

- Hai là, nếu kiểm tra - đánh giá là một khâu trong đào tạo thì điểm kiểm tra (hệ số 1) cũng phải lấy cùng với điểm thi (hệ số 2) như trước đây ta đã làm. Có làm như vậy mới kích thích tính tích cực của học sinh và tính chăm chỉ của họ. Nếu không, kiểm tra chỉ là hình thức và cũng không cần thiết lắm vì nó không ảnh hưởng gì đến kết quả của học sinh.

- Còn thi, Lịch sử Đảng cũng nên dùng hai câu như các năm trước, trong đó một câu về phần cách mạng dân tộc dân chủ, một câu về phần cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- Ba, về viết niên luận.

- Đây là một việc làm tốt cần phát huy. Để nghị, nhà trường cho mỗi giáo viên hướng dẫn mười sinh viên để cho giáo viên có đủ giờ nghiên cứu khoa học. Hơn nữa, đối với sinh viên nhiều em được viết. Đó cũng là tạo điều kiện cho các em tập làm quen với việc nghiên cứu khoa học ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.